QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG XÃ HOẰNG QUỲ, HUYỆN HOẰNG HOÁ ĐẾN NĂM 2030

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ MÔI TRƯỜNG; HẠ TẦNG PHỤC VỤ SẢN XUẤT

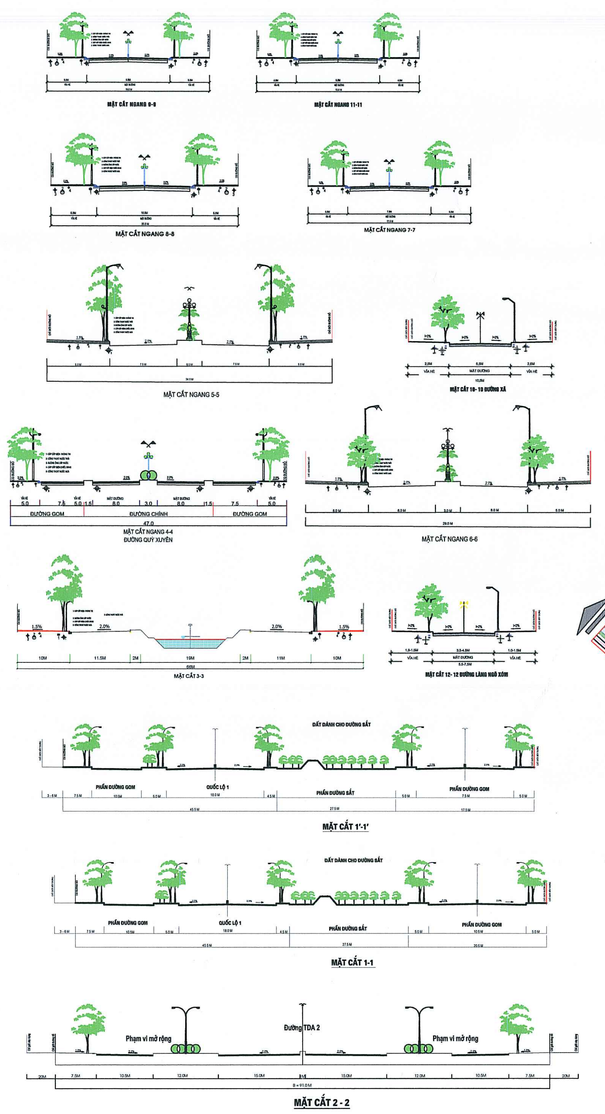

KÝ HIỆU:

- ĐƯỜNG ĐIỆN TRUNG ÁP 35KV
- ĐƯỜNG ĐIỆN TRUNG ÁP 22KV
- 10kV — ĐƯỜNG ĐIỆN TRUNG ÁP 10KV
- 0.4CV — 0.4CV — ĐƯỜNG DÂY 0.4KV HIỆN TRẠNG
- ĐƯỜNG ĐIỆN THÔNG TIN LIÊN LẠC
- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC THIẾT KẾ
- TBD — ĐƯỜNG ỐNG THOÁT NƯỚC MƯA
- ĐƯỜNG ỐNG THOÁT NƯỚC THẢI
- TRẠM BIẾN ÁP XÂY DỰNG MỚI
- TRẠM BIẾN ÁP HIỆN CÓ
- TRẠM BƠM NƯỚC THẢI
- TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI
- TRẠM XỬ LÝ NƯỚC SẠCH
- TH-D300-L850 — NƯỚC THẢI-ĐƯỜNG KÍNH-CHIỀU DÀI ỐNG/HƯỚNG
- TH-D1000-L250 — NƯỚC MƯA-ĐƯỜNG KÍNH-CHIỀU DÀI ỐNG/HƯỚNG
- CN-D110-L425 — CẤP NƯỚC-ĐƯỜNG KÍNH-CHIỀU DÀI ỐNG
- 8.50 / 8.01 — CAO ĐỘ SAN NỀN / CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG
- 100 — TÊN NÚT GIAO THÔNG
- 1 — TÊN MẶT CẮT GIAO THÔNG
- C — CỬA XẢ
- QL1 — ĐƯỜNG QL, TL
- DH - 01 — ĐƯỜNG HUYỆN
- DX - 04 — ĐƯỜNG XÃ

QUY HOẠCH HỆ THỐNG GIAO THÔNG XÃ HOẰNG QÚY, HUYỆN HOẰNG HÓA ĐẾN NĂM 2030

TT	Hạng mục	Chiều dài (Km)	Quy mô					Dự kiến quy hoạch	Ký hiệu
			Bn (m)	Phân cách (m)	Hành lang	Bm (m)	Loại mặt đường		
I	ĐƯỜNG QUỐC LỘ								
1	Đường QL1 (Từ P. Tào Xuyên đi cầu Ba Gián)	1,98	45,5	5,0	12,0	28,5	Nhựa		QL 1
-	Đường trục chính	1,98	27,5	5,0	4,5	18,0	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	
-	Đường gom phía Tây	1,98	18,0		7,5	10,5	Nhựa	Xây mới	
2	Đường QL1 (Từ cầu Vượt đi cầu sông Tào)	1,51	91,0	18,0	36,0	37,0	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	QL 1
-	Đường trục chính	1,51	53,0	18,0	12,0	23,0	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	
-	Đường gom phía Bắc	1,51	19,0		12,0	7,0	Nhựa	Xây mới	
-	Đường gom phía Nam	1,51	19,0		12,0	7,0	Nhựa	Xây mới	
II	ĐƯỜNG HUYỆN								
1	Đường Đông An (DH-10) Từ QL 1- xã Hoằng Hợp	1,48	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	DH -10
2	Đường DH-11 (Từ QL1 - xã Hoằng Hợp)	0,75	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	DH -11
3	Đường Quý-Xuyên	0,64	47,0	6,0	10,0	31,0	Nhựa	Giữ nguyên	Đ.Quý-Xuyên
-	Đường trục chính	0,64	22,0	6,0		16,0	Nhựa	Xây mới	
-	Đường gom phía Bắc	0,64	12,5		5,0	7,5			
-	Đường gom phía Nam	0,64	12,5		5,0	7,5	Nhựa	Xây mới	
4	Đường Kim Quý	1,85	34,0	8,0	10,0	16,0	Nhựa	Xây mới	Đ. Kim - Quý
5	Đường gom phía Đông đường sắt từ cầu vượt đi Hoằng Quý	1,29	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Xây mới	Đ. GOM
	Đường gom phía Đông đường sắt từ cầu vượt đi TP Thanh Hóa	0,69	17,5		10,0	7,5			
III	ĐƯỜNG XÃ	14,74							
1	Đường (đường dọc kênh Nam giáp xã Hoằng Châu)	0,84	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	DX-01
2	Từ kênh Nam - Phúc Tiến -đường sắt Bắc Nam	0,70	10,5		5,0	5,5	Nhựa, BT	Nâng cấp, mở rộng	DX-02
	Từ kênh Nam đi QL1	0,22	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	
3	Từ đường QL1 đi kênh Nam -đường sắt Bắc Nam	1,27	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Xây mới	DX-03
4	Từ QL 1 đi nhà ông khái thôn Ích Hạ đi Hoằng Hợp	0,96	17,5		10,0	7,5	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	DX-04
5	Từ DH 11 đi đường kàm Quý	0,64	17,5		10,0	7,5	Nhựa	Nâng cấp, xây mới	DX-05
6	Từ UBND xã đi đình làng Quý Chữ	1,13	17,5		10,0	7,5	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	DX-06
	Đình làng Quý Chữ đi thôn Tây Phúc	0,47	10,5		5,0	5,5	Nhựa, BT	Nâng cấp, mở rộng	
	Thôn Tây Phúc đi đường Phú Quý	0,37	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Xây mới	
7	từ QL1 đi thôn Ích Hạ	0,35	17,5		10,0	7,5	Nhựa	Xây mới	DX-07
8	Từ QL1 đi sân thể thao thôn Đông Nam	0,40	17,5		10,0	7,5	Nhựa, BT	Xây mới	DX-08
9	Đường QL1 đi chùa Hưng Viễn	0,76	10,5		5,0	5,5	Nhựa, BT	Nâng cấp, mở rộng	DX-09
	Chùa Hưng Viễn-đường Kim Quý)	0,54	17,5		10,0	7,5	Nhựa		
10	Từ QL1 đi thôn Tây Phúc	0,67	13,5		8,0	5,5	Nhựa	Nâng cấp, mở rộng	DX-10
11	Từ đường sắt đi khu nghĩa địa thôn Đông Khê	0,99	17,5		10,0	7,5	Nhựa	Nâng cấp, xây mới	DX-11
12	Từ đường Quý Xuyên đi Hoàng Cát	0,75	20,5		10,0	10,5	Nhựa	Xây mới	DX-12
13	Từ đường Quý Xuyên đi thôn Đông Khê	1,02	17,5		10,0	7,5	Nhựa	Xây mới	DX-13
14	Từ kênh Nam thôn Trọng Hậu đi TP Thanh Hóa	0,75	10,5		5,0	5,5	Nhựa, BT	Xây mới	DX-14
15	Đường từ Cây Xăng đi đường Kim Quý	1,10	15,5		10,0	5,5	Nhựa	Xây mới	DX-15
16	Đường từ Nghĩa địa Quý Chữ đi kênh Nam	0,81	17,5		10,0	7,5	Nhựa	Xây mới	DX-16
IV	ĐƯỜNG TRỤC THÔN	11,23	7,5		3,0	4,0	Bê tông	Nâng cấp, Mở rộng	

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT :
UBND HUYỆN HOẰNG HOÁ
Kèm theo Quyết định số: 815 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 03 năm 2023

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH :
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG
Kèm theo Báo cáo thẩm định số: 01/BC-TĐ-KTHT ngày 15 tháng 03 năm 2023

CƠ QUAN THOẢ THUẬN :
SỞ XÂY DỰNG THANH HOÁ
Kèm theo Văn bản số: 8678/SXD-QH ngày 21 tháng 11 năm 2022

CHỦ ĐẦU TƯ :
UBND XÃ HOẰNG QUÝ - HUYỆN HOẰNG HOÁ
Kèm theo Tờ trình số: 08 /TTr-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023

CHỦ TỊCH
Lê Văn Phượng

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG XÃ HOẰNG QUÝ
HUYỆN HOẰNG HOÁ ĐẾN NĂM 2030

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT
VÀ MÔI TRƯỜNG, HẠ TẦNG PHỤC VỤ SẢN XUẤT

BẢN VẼ: QH-03	GHÉP: 1. AO	TỶ LỆ: 1 / 5.000	NĂM 2023
THỂ HIỆN	LÊ THẾ TUẤN		
THIẾT KẾ			
CHỦ TRÌ	KTS. BÙI ANH THỊNH		
Q.L. KỸ THUẬT	NGUYỄN ĐÌNH VINH		

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
LÊ CHÍ GIANG

ĐƠN VỊ TƯ VẤN :
TRUNG TÂM TƯ VẤN QUY HOẠCH, THỊ TRƯỜNG
VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THANH HOÁ
TRỤ SỞ CHÍNH: SỐ 43 - ĐẠI LỘ LÊ LỢI - P. LAM SƠN - TP. THANH HOÁ
ĐIỆN THOẠI: (02373) 853350 E-MAIL: